

## BÁO CÁO

**Công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội năm 2021  
và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022**

### **Phần thứ nhất HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH**

#### **1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành trọng tâm của UBND tỉnh:**

- Năm 2021, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết và các Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Kết luận Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn tỉnh; ban hành các Văn bản, Chương trình, Kế hoạch hành động, Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh; tổ chức các Hội nghị triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; chủ động triển khai công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách và tập trung giải ngân vốn đầu tư công; tiếp và làm việc với các Đoàn công tác của các Bộ, ngành Trung ương, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; tổ chức Đoàn công tác làm việc tại các sở, ban, ngành, địa phương, kiểm tra thực tế để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026...

- *Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19:* Tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế; không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác; đẩy mạnh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho người dân theo hướng dẫn của Bộ Y tế; chuẩn bị chu đáo các điều kiện y tế để ứng phó hiệu quả với biến chủng Delta và biến chủng mới của virus corona - Omicron.

- *Chỉ đạo phát triển sản xuất, kinh doanh:*

+ Đã thành lập Tổ công tác, tổ chức Hội nghị nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã, đang diễn biến phức tạp. Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trước tác động của

dịch Covid-19; triển khai kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của Tỉnh và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA), nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng xuất khẩu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

+ Tập trung chỉ đạo nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, bảo quản chế biến nông sản, khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất đạt hiệu quả kinh tế; đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp; thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP). Triển khai các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo nước sinh hoạt cho người dân. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển đàn heo, đàn bò thịt chất lượng cao; nuôi gà thả đồi tại một số huyện miền núi, trung du của tỉnh gắn với thực hiện có hiệu quả công tác tiêm phòng vắc xin và phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, nhất là bệnh viêm da nổi cục trên đàn bò; chú trọng phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi gắn với thu hút đầu tư các nhà máy chế biến súc sản, gia cầm nhằm nâng cao giá trị sản xuất. Tăng cường nuôi trồng, khai thác thủy sản gắn với các biện pháp bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản; chỉ đạo nhân rộng các mô hình nuôi tôm công nghệ cao tại một số địa phương ven biển; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp cấp bách về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo theo quy định (IUU) và các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác xa bờ theo quy định. Kiểm tra, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng nông thôn mới; kiểm tra, xử lý kiên quyết các vụ vi phạm về đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ rừng, môi trường, sinh thái; chú trọng công tác phòng, chống cháy rừng. Tập trung triển khai quyết liệt phương án phòng, chống lụt, bão trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; trong đó, chú trọng thực hiện phương châm “4 tại chỗ” và các điều kiện để cứu hộ, cứu nạn và di tản dân khi xảy ra lụt bão.

+ Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình kích thích tiêu dùng nội địa, kích cầu du lịch, dịch vụ,... nhằm từng bước khôi phục, phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với diễn biến dịch bệnh Covid-19; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa sang các quốc gia ít chịu ảnh hưởng dịch bệnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa qua cảng biển, thúc đẩy phát triển hoạt động Logistic,... Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đảm bảo tình hình lưu thông hàng hóa, giá cả thị trường, nhất là trong dịp Lễ, Tết, xử lý kiên quyết các trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, hàng nhập lậu, không có nguồn gốc xuất xứ hoặc đầu cơ, găm hàng để trục lợi. Chỉ đạo đẩy mạnh truyền thông, xúc tiến, mở rộng thị trường du lịch, trong đó chú trọng thị trường du lịch nội địa gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng các dự án khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp và cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch; đồng thời, tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch.

+ Chỉ đạo thực hiện tốt việc lập quy hoạch, nhất là Quy hoạch tỉnh Bình Định

giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch vùng huyện; tăng cường quản lý kiến trúc, quy hoạch; kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thẩm định dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, cấp phép thi công xây dựng công trình, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường phát triển quỹ đất; sử dụng tiết kiệm, hợp lý điện, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ các công trình công cộng, phúc lợi xã hội, đảm bảo trật tự, mỹ quan đô thị... trên địa bàn tỉnh.

+ Đẩy mạnh công tác quảng bá, thu hút đầu tư trong và ngoài nước, trong đó chú trọng thu hút đầu tư các doanh nghiệp có quy mô lớn, công nghệ sản xuất hiện đại làm động lực phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên thu hút đầu tư các dự án vào Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu, cụm công nghiệp, nhất là Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định.

+ Chỉ đạo khẩn trương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư để triển khai các dự án trọng điểm; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành, đưa vào khai thác, vận hành các dự án sản xuất công nghiệp, các khu dân cư, khu đô thị, thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn tỉnh, nhất là tại Khu Kinh tế Nhơn Hội, khu vực ven đầm Thị Nại và trong nội thành thành phố Quy Nhơn. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư công; triển khai xây dựng các dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, văn hóa, y tế, giáo dục... nhằm sớm hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương

+ Chỉ đạo điều hành công tác thu, chi ngân sách nhà nước; rà soát, cắt giảm các khoản chi không thật sự cần thiết để tập trung nguồn lực phục vụ cho công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 và tăng chi đầu tư phát triển; thực hiện các biện pháp tăng thu, chống thất thu, nuôi dưỡng nguồn thu và nợ đọng thuế; đẩy mạnh thực hiện kê khai thuế điện tử và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản các công trình thuộc các nguồn vốn nhà nước, vốn ODA,...; thoái vốn nhà nước; từng bước chuyển các đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần...

- Về văn hóa - xã hội: Chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đảng, chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tăng cường chỉ đạo công tác dạy và học cho phù hợp với diễn biến dịch bệnh Covid-19; tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi, giáo viên dạy giỏi;... Thường xuyên tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng đại dịch Covid-19; xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở dành cho các hộ gia đình chính sách, hộ gia đình tại các vùng bị thiên tai lũ lụt. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; thực hiện đào tạo nghề nông thôn. Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ y, bác sỹ, nâng cao ý thức và chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân; quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- Về cải cách hành chính, đảm bảo quốc phòng, an ninh:

+ Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong cải cách thủ tục hành chính. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước; phát triển chính quyền điện tử; thực hiện chuyên đổi số. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Đẩy nhanh việc sắp xếp, cơ cấu, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy,... Tổ chức công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập thị trấn Cát Tiến. Tổ chức thành công Tổng điều tra kinh tế và cơ sở hành chính năm 2021. Chỉ đạo tăng cường công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển.

+ Chỉ đạo đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống cháy, nổ; tổ chức giao, nhận quân năm 2021 đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra; bảo vệ tuyệt đối an toàn bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng, giao quân, xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện tập luyện, làm việc cho các lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng, nâng cao chất lượng thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, huyện và cơ quan nhà nước có liên quan.

## **2. Ban hành văn bản:**

Trong năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành 19 Chỉ thị, 69 Quyết định quy phạm pháp luật, hơn 4.674 Quyết định hành chính, 192 báo cáo tổng hợp, hơn 8.467 công văn, tờ trình cùng nhiều loại văn bản khác theo thẩm quyền; đã hoàn thành 44 nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đúng thời hạn quy định.

### **Phần thứ hai**

## **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

Năm 2021, tỉnh ta triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp; trong đó, đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ 4 với biến thể Delta đã gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống của đại bộ phận người dân trên cả nước nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng.

Cùng với triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các ngành, các cấp ra sức khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, triển khai đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, nhất là thực hiện mục tiêu vừa

phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, nên đã hoàn thành cơ bản các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021 đã đề ra; an sinh xã hội được bảo đảm, quốc phòng - an ninh được củng cố; đời sống nhân dân cơ bản ổn định; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền được tăng cường; niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp ngày càng được nâng lên, cụ thể:

Kết quả thực hiện 19 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, như sau: **Có 15 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; 04 chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch** (gồm: *Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Tổng sản phẩm địa phương (GRDP); Chỉ số sản xuất công nghiệp; Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới và Số giường bệnh trên 1 vạn dân*).

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu HĐND tỉnh	Kết quả thực hiện năm 2021
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm địa phương (giá so sánh 2010)	%	6,2-6,5	4,11
	Trong đó:			
	- Nông, lâm, thủy sản tăng	%	3,2-3,4	2,94
	- Công nghiệp và xây dựng	%	9,3-9,5	8,49
	<i>Riêng công nghiệp tăng</i>	%	<i>9,4-9,6</i>	<i>10,4</i>
	- Dịch vụ tăng	%	5,9-6,3	1,48
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng	%	8-8,2	6,44
	- GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng/người	-	63,2
2	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	7-7,5	6,56
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.150	1.332,6
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	10.563	13.707,3
	<i>Trong đó: Thu nội địa</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>9.241</i>	<i>12.343,5</i>
5	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh	%	10	10,1
6	Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con		Duy trì	Duy trì
7	Tạo việc làm mới	Người	25.000	25.146
8	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghề	%	58	58
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới	%	1,5-2	0,95

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu HĐND tỉnh	Kết quả thực hiện năm 2021
10	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94	95
11	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	15,89	15,9
12	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	100	100
13	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100
14	Số giường bệnh trên 1 vạn dân	Giường	35	34,6
15	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi	%	≤ 8,1	8
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	56,5	56,5
17	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100
	<i>Trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch</i>	%	28,4	28,43
18	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	80	80,06
19	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	78,3	80,65

## I. Tình hình và kết quả thực hiện trên các lĩnh vực phát triển kinh tế

### 1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên và môi trường

Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2021 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 27.093,5 tỷ đồng, tăng 3,1% so với cùng kỳ (trong đó: Nông nghiệp đạt 15.794,8 tỷ đồng, tăng 3,7%; Lâm nghiệp đạt 1.446,4 tỷ đồng, tăng 2,3%; Thủy sản đạt 9.852,3 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cùng kỳ).

*Về trồng trọt:* Giá trị sản xuất ước đạt 7.051,4 tỷ đồng, tăng 2,1% so với cùng kỳ. Công tác chuẩn bị sản xuất, phòng chống dịch bệnh và chỉ đạo sản xuất được thực hiện tốt trong năm. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 154.139 ha, tăng 0,7% so với cùng kỳ; trong đó, diện tích lúa cả 3 vụ ước đạt 95.955 ha, tăng 2% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lúa ước đạt 637.733 tấn, tăng 3,3% so với cùng kỳ; năng suất bình quân ước đạt 66,4 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha so với cùng kỳ. Đây là năm đạt năng suất lúa cao nhất từ trước đến nay.

Trong năm đã chuyển đổi trên đất lúa ước đạt 3.819 ha, tăng 350 ha so với cùng kỳ; trong đó, chuyển đổi sang trồng lạc, rau màu mang lại hiệu quả kinh tế cao, bền vững. Thực hiện chuyển đổi trên đất trồng sắn, trồng mía sang cây trồng cận mang lại hiệu quả kinh tế cao, các mô hình chuyển đổi hiệu quả đã được các địa phương nhân rộng, như: Chuyển đổi trồng lạc, ngô, mè (huyện Tây Sơn); trồng lạc xen sắn (huyện Phù Cát); trồng rau màu (huyện Phù Mỹ). Đã thực hiện chuyển đổi 177ha từ đất sản xuất 3 vụ lúa sang sản xuất 2 vụ lúa/năm, lũy kế đến nay đã chuyển đổi được 3.912ha, đạt 43,8% kế hoạch.

Về cánh đồng mẫu lớn: Toàn tỉnh đã thực hiện 270 cánh đồng mẫu lớn, tăng 06

cánh đồng so với cùng kỳ; trong đó có 266 cánh đồng lúa (vụ Đông Xuân 150 cánh đồng, vụ Thu 116 cánh đồng) và 04 cánh đồng lạc; tổng diện tích là 13.189 ha, tăng 331 ha so với cùng kỳ. Đã triển khai 09 mô hình khuyến nông, với 20 điểm trình diễn gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, thâm canh cây trồng trên đất chuyên đổi... Tổng diện tích cây lâu năm toàn tỉnh ước đạt 19.676,5 ha, tăng 0,3% so với cùng kỳ.

*Về chăn nuôi:* Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi năm 2021 ước đạt 8.305,5 tỷ đồng, tăng 5,1% so với cùng kỳ. Trong năm 2021, tuy bị tác động xấu bởi dịch Covid-19 và dịch viêm da nổi cục trên trâu, bò, nhưng hoạt động chăn nuôi trong tỉnh tiếp tục duy trì phát triển. Công tác quản lý kiểm soát chăn nuôi, phát triển tái đàn gắn với phòng, chống dịch bệnh luôn được tăng cường và phát huy hiệu quả. Để khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động phục hồi, duy trì và phát triển tái đàn bò sau dịch bệnh viêm da nổi cục bò và ổn định giá cả bò hơi, cân bằng cung cầu thị trường, UBND tỉnh đã ban hành chính sách hỗ trợ phát triển tái đàn bò trên địa bàn tỉnh, với tổng kinh phí khoảng 45 tỷ đồng, hỗ trợ người chăn nuôi có trâu, bò bị bệnh chết, tiêu hủy và với lãi suất 0% trong thời gian 12 tháng; đến nay, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã thực hiện giải ngân hơn 65% nguồn kinh phí cho các hộ dân vay tái đàn 2.500 con bò, giúp bà con chăn nuôi sớm khôi phục sản xuất.

Trong năm, ngành chăn nuôi đã phát huy hiệu quả chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm heo hơi tại thị trường Đà Nẵng, góp phần tiêu thụ ổn định heo hơi trong điều kiện dịch bệnh Covid-19. Bên cạnh đó, đã tăng cường khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất chăn nuôi trong tỉnh mở rộng chuỗi liên kết chăn nuôi tiêu thụ sản phẩm với người dân; đồng thời, xây dựng các cửa hàng thịt sạch, an toàn thực phẩm cung cấp người tiêu dùng.

Đến nay, đàn heo trong tỉnh có trên 658.800 con, giảm 1,2%; đàn bò trên 297.900 con, tăng 0,4%; đàn gia cầm trên 9,1 triệu con, tăng 3,7%; trong đó, đàn gà trên 6,8 triệu con, tăng 5,1% so với cùng kỳ. Năm 2021, sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 36.179 tấn, tăng 2,3%. Sản lượng thịt heo hơi xuất chuồng ước đạt 125.965 tấn, tăng 6,5% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng ước đạt 24.287 tấn, tăng 8,2% so với cùng kỳ.

*Về lâm nghiệp:* Giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp ước đạt 1.446,4 tỷ đồng, tăng 2,3% so với cùng kỳ. Diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 17.230 ha, tăng 0,5% so với cùng kỳ. Đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dự án trồng rừng, diện tích rừng trồng được chăm sóc là 45.359 ha, tăng 0,4%. Toàn tỉnh đã khai thác trên 1,46 triệu m<sup>3</sup> gỗ, tăng 0,7% so với cùng kỳ. Thực hiện Kế hoạch trồng mới 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh, đến nay các địa phương đã trồng được 20 ha cây phân tán, tương đương với 20.000 cây. Độ che phủ rừng tính đến 31/12/2021 là 56,5% (đạt 100% so với kế hoạch).

Công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng, xử lý lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật được các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai quyết liệt. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã xảy ra 05 vụ cháy rừng với diện tích 25,9 ha; 37 vụ chặt phá rừng với diện tích 2,6ha; kiểm tra, ngăn chặn 08 vụ khai thác rừng trái pháp luật...

*Về thủy sản:* Giá trị sản xuất toàn ngành thủy sản ước đạt 9.852,3 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản ước đạt 270.232,4 tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 258.136,3 tấn, tăng 2,3% (trong đó sản lượng khai thác cá ngừ đại dương ước đạt 11.303,5 tấn, giảm 4%), sản lượng nuôi trồng ước đạt 12.096,1 tấn, tăng 5,1%. Hoạt động đánh bắt cá ngừ đại dương tiếp tục được duy trì; các mô hình nuôi trồng thủy sản đạt hiệu quả kinh tế cao đang được khuyến khích nhân rộng tại các địa phương ven biển, đặc biệt là mô hình nuôi tôm công nghệ cao trong nhà kính của Tập đoàn Việt Úc, sản lượng nuôi tôm công nghệ cao ước đạt 1.760 tấn. Đã hoàn thành Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ.

Công tác khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) tiếp tục triển khai thực hiện. Công tác quản lý hệ thống giám sát hành trình tàu cá đã được thực hiện thường xuyên, liên tục, trực theo dõi 24/24 tại trạm bờ để phát hiện và cảnh báo tàu vượt ra ngoài vùng tự do đánh bắt của Việt Nam. Từ đầu năm đến nay đã phát hiện và cảnh báo 66 tàu/81 lượt vượt ra ngoài vùng tự do đánh bắt của Việt Nam, 57 tàu/63 lượt tàu cá mất kết nối trên biển 10 ngày.

Thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ngư dân hoạt động khai thác trên các vùng biển xa, đến nay, toàn tỉnh có 3.140 tàu cá được UBND tỉnh phê duyệt đủ điều kiện tham gia khai thác vùng biển xa. Trong năm 2021, UBND tỉnh đã phê duyệt 10.304 hồ sơ đề nghị hỗ trợ với tổng số tiền là 730,1 tỷ đồng.

*Công tác xây dựng nông thôn mới:* Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện; các ngành, các cấp tập trung triển khai thực hiện các tiêu chí ở các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021, củng cố và nâng cao chất lượng các xã đã được công nhận đạt chuẩn trên địa bàn. Đã đề nghị Trung ương xem xét thẩm định, công nhận huyện Tuy Phước đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; triển khai thực hiện một số nội dung còn lại đối với tiêu chí môi trường của huyện Phù Cát để đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí cấp huyện. Đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có 04/11 đơn vị cấp huyện (huyện Tuy Phước, thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và thị xã Hoài Nhơn) được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới; 84 xã được công nhận đạt chuẩn đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 74,33%, trong đó riêng năm 2021 có 06 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân số tiêu chí/xã đến nay là 16,6 tiêu chí.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được triển khai đến các doanh nghiệp, cơ sở, hộ sản xuất... Trong năm công nhận khoảng 45 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP cấp tỉnh năm 2021; lũy kế đến nay có 125 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP cấp tỉnh. Các sản phẩm tiềm năng được đánh giá cao gồm sản phẩm Gà giống Cao Khanh, Gà giống Minh Dự, Dầu dừa tinh khiết Ngọc An...

*Công tác quản lý tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:* Trong năm 2021, đã giao đất 23 dự án, diện tích 41,69ha; cho thuê đất 123 trường hợp, diện tích 563ha; thu hồi đất 09 trường hợp, diện tích 48,9ha; giao đất 78 khu dân cư, diện tích 108ha; gia hạn giao đất 47 khu dân cư, diện tích 25ha... Phê duyệt 77 phương án



bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, với tổng kinh phí 297 tỷ đồng. Cùng với chỉ đạo đầy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để sớm triển khai các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh, nhất là các dự án trọng điểm về giao thông, thủy lợi, UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản (đất, đá, cát...), bảo vệ môi trường, sinh thái; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số khu, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất, khu dân cư,...; kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất, đá, cát... trái phép hoặc không đúng quy định gây lãng phí tài nguyên, thất thu ngân sách, ô nhiễm môi trường.

## 2. Về sản xuất công nghiệp - xây dựng

*Về sản xuất công nghiệp:* Trong năm 2021, do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn trong thu hút đầu tư; số lượng các đơn hàng sụt giảm, chuỗi cung ứng nguyên liệu bị đứt gãy, một số ngành hàng gặp khó khăn về giá bán, thu hẹp quy mô sản xuất... Tuy nhiên, phần lớn doanh nghiệp đã linh hoạt chuyển đổi sản phẩm phù hợp với nhu cầu tiêu thụ, mở rộng các thị trường mới, đẩy mạnh xúc tiến thương mại tại các thị trường tiềm năng, nhờ đó đã thúc đẩy sản xuất công nghiệp địa phương phát triển. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 51.886,5 tỷ đồng, tăng 7,65% so với cùng kỳ. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,56%, tuy chưa đạt so với kế hoạch đề ra (7 - 7,5%) nhưng nhìn chung tình hình sản xuất công nghiệp của tỉnh vẫn tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ, góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,86%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 47,96%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải tăng 0,85%; công nghiệp khai khoáng giảm 1,66% so với cùng kỳ.

Một số sản phẩm công nghiệp có sản lượng lớn tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá, như: Sản lượng điện sản xuất tăng 96,5%; tấm lợp kim loại tăng 38,9%; bàn bằng gỗ các loại 23,58%; ghế khác có khung bằng gỗ tăng 15,7%; phi lê tăng 33,1%, tôm đông lạnh tăng 21,63%; quặng inmenit và tinh quặng inmenit tăng 6,2%... Tuy nhiên, vẫn còn một số sản phẩm chủ lực của tỉnh tăng thấp hoặc giảm so với cùng kỳ, chủ yếu do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 gây thiếu hụt nguồn nguyên liệu, sụt giảm nhu cầu trong nước và quốc tế, như: Chế biến dăm gỗ; sản xuất thuốc, hóa và sản phẩm hóa chất; tinh bột sắn, thức ăn gia cầm, bê tông...

Để kịp thời hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của tỉnh sớm phục hồi và phát triển trong điều kiện bình thường mới, UBND tỉnh đã thành lập Tổ Công tác, tổ chức Hội nghị hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; kịp thời giải quyết các kiến nghị theo thẩm quyền và xem xét, kiến nghị các nội dung thuộc thẩm quyền của Trung ương để góp phần tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhất là đối với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến các sản phẩm thuộc các nhóm ngành quan trọng, chủ lực của tỉnh. Đã chỉ đạo điều chỉnh một số biện pháp để kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19”. Hiện nay, tỷ lệ người dân được tiêm vắc xin phòng Covid-19

ngày càng cao; lưu thông hàng hóa thuận lợi hơn; nhiều ngành dịch vụ bắt đầu hoạt động trở lại từ ngày 15/10/2021 là điều kiện thuận lợi để hoạt động sản xuất công nghiệp của tỉnh phục hồi và tăng trưởng trở lại.

Năm 2021, toàn tỉnh đã thực hiện 27 chương trình, đề án khuyến công quốc gia và địa phương, với tổng kinh phí 5,3 tỷ đồng, trong đó có 22 chương trình, đề án khuyến công địa phương. Việc triển khai các chương trình, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã góp phần tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cấp máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất... Công tác tư vấn phát triển công nghiệp tiếp tục được quan tâm chú trọng, với nội dung tư vấn như thực hiện lập báo cáo kiểm toán năng lượng, giám sát các công trình điện, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, xây dựng các dự án, đề án... Hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp và làng nghề tiếp tục phát triển ổn định, đã bổ sung thêm một số mặt hàng, sản phẩm của địa phương, góp phần làm phong phú thêm số lượng, chủng loại hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của đại bộ phận người dân, nhất là ở khu vực nông thôn; trong đó, một số sản phẩm làng nghề tiêu biểu như: Gỗ mỹ nghệ, gốm mỹ nghệ, thảm xơ dừa, rượu bầu đá... đã được ưa chuộng tại thị trường trong nước và bước đầu xuất sang một số nước trong khu vực, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

*Về xây dựng:* Giá trị sản xuất xây dựng năm 2021 ước đạt 17.671,6 tỷ đồng, tăng 4,2% so với cùng kỳ. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư đã thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh. Công tác quy hoạch, xây dựng các khu dân cư, nhà ở cho các hộ nghèo, gia đình chính sách và chỉnh trang đô thị tiếp tục được quan tâm thực hiện.

*Về xây dựng khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp:* UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi các dự án đầu tư, kinh doanh tại KKT Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giao mặt bằng cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và triển khai thực hiện dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định; đồng thời, tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, sinh thái và xử lý cưỡng chế dứt điểm các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng nhà trái phép tại KKT, các KCN trên địa bàn tỉnh.

Năm 2021, tại KKT Nhơn Hội đã cấp mới 11 dự án, với vốn đăng ký 8.156 tỷ đồng; lũy kế đến nay có 117 dự án đăng ký đầu tư, với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 116.693 tỷ đồng; vốn thực hiện đạt khoảng 28.485 tỷ đồng, trong đó có 15 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), với tổng vốn đăng ký đầu tư 610 triệu USD. Tại các khu công nghiệp đã cấp mới 16 dự án, với tổng vốn đăng ký là 1.994 tỷ đồng; lũy kế đến nay có 277 dự án đầu tư, với tổng vốn đăng ký 15.853 tỷ đồng, vốn thực hiện đạt 9.724 tỷ đồng, trong đó có 24 dự án FDI, với tổng vốn đầu tư 205 triệu USD.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục được chú trọng. Hiện nay, toàn tỉnh có 44/61 cụm công nghiệp đi vào hoạt động, với tổng vốn đầu tư 2.843 tỷ đồng, vốn thực hiện 1.516,7 tỷ đồng. Các cụm công nghiệp đã thu hút được khoảng 371 dự án đăng ký đầu tư sản xuất, với diện tích đất thuê 545,3 ha; trong đó, có 268 dự án đã

đi vào hoạt động, góp phần giải quyết lượng lớn nhu cầu lao động tại các địa phương, nhất là lao động nông thôn.

### 3. Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch... trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm tăng trưởng tích cực nhờ các giải pháp kích cầu tiêu dùng, sức mua tăng cao trong dịp Tết Nguyên đán năm 2021. Tuy nhiên, kể từ quý III/2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các cơ sở kinh doanh phải tạm đóng cửa, các đơn vị kinh doanh vận tải tạm dừng hoạt động vận chuyển hành khách từ tỉnh Bình Định đi các địa phương; đồng thời siết chặt kiểm soát tại các chốt trên tuyến Quốc lộ 1, Quốc lộ 1D, Quốc lộ 19C nên hoạt động thương mại kém sôi động so với các tháng đầu năm.

Trong điều kiện khó khăn nhưng UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo các siêu thị, cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiều giải pháp để chuẩn bị nguồn hàng phục vụ người dân, đảm bảo không bị đứt gãy nguồn cung, bình ổn giá. Tổng mức *bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ* năm 2021 ước đạt 79.683,9 tỷ đồng, tăng 4,5% so với cùng kỳ; trong đó: thương nghiệp ước đạt 68.632,4 tỷ đồng, tăng 7%; khách sạn, nhà hàng ước đạt 7.612,6 tỷ đồng, giảm 8%; dịch vụ ước đạt 3.418,1 tỷ đồng, giảm 8,8%; du lịch, lữ hành ước đạt 20,8 tỷ đồng, giảm 52,4% so với cùng kỳ.

Nhìn chung, hàng hoá trên địa bàn tỉnh phong phú, đa dạng, lưu thông thông suốt, giá cả ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Công tác tổ chức các chương trình khuyến mại, giảm giá, đưa hàng Việt về nông thôn, góp phần bình ổn giá cả thị trường, kích cầu tiêu dùng tại các địa phương luôn được chú ý tăng cường. Thương mại miền núi luôn được chú ý quan tâm, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cho đồng bào được tổ chức phục vụ kịp thời. Công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, kém chất lượng, xâm phạm sở hữu trí tuệ được quan tâm triển khai thường xuyên, góp phần bình ổn thị trường, bảo vệ sản xuất và người tiêu dùng.

*Kim ngạch xuất khẩu* ước đạt 1,33 tỷ USD, tăng 20,3% so với cùng kỳ. *Kim ngạch nhập khẩu* ước đạt 451,4 triệu USD, tăng 10,3% so với cùng kỳ. *Hàng hóa thông qua cảng biển* ước đạt trên 13,6 triệu tấn, đạt cao nhất từ trước đến nay, tăng 6,1% so với cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh tài chính, ngân hàng, bưu chính, viễn thông... không ngừng phát triển cả về số lượng, lẫn chất lượng.

*Hoạt động du lịch* trong năm 2021 suy giảm đáng kể do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Đến cuối năm 2021, lượng khách du lịch đến tỉnh đạt 1,22 triệu lượt khách, giảm 45,2% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 77.900 lượt khách, giảm 46,1%; khách nội địa ước đạt 1,14 triệu lượt khách, giảm 45,1% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu du lịch năm 2021 ước đạt 1.656 tỷ đồng, giảm 30,1% so với cùng kỳ.

Trong năm, đã tổ chức triển khai các chương trình kích cầu du lịch nội địa tại Hải Phòng, Nghệ An, Quảng Ninh; liên kết phát triển du lịch Bình Định - TP Hồ Chí Minh, Bình Định - TP Hà Nội; tổ chức chương trình kích cầu du lịch “Người Bình Định đi du lịch Bình Định”... Bên cạnh đó, tiếp tục tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch, đặc biệt là quảng bá thương hiệu Quy Nhơn - thành phố Du lịch sạch ASEAN 2020; chú trọng chỉnh trang cơ sở vật chất, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của du khách...; đồng thời, theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các

dự án khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp trên địa bàn tỉnh sớm hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng.

*Dịch vụ vận chuyển hành khách* giảm đáng kể do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ước cả năm 2021 đạt trên 21,2 triệu hành khách, giảm 28,9% và luân chuyển đạt 2.061 triệu hành khách.km, giảm 29,3% so với cùng kỳ. Vận chuyển hàng hoá ước đạt trên 25,6 triệu tấn, tăng 2,6%; luân chuyển đạt 3.761 triệu tấn.km, tăng 2,9% so với cùng kỳ. Hàng hóa thông qua cảng biển ước đạt trên **13,6 triệu tấn**, tăng 6,1% so với cùng kỳ.

*Tổng thu ngân sách nhà nước* trên địa bàn tỉnh trong năm ước đạt **13.707,3 tỷ đồng**, vượt 29,8% dự toán năm và tăng 5,4% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; xố số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 6.917 tỷ đồng, vượt 19% dự toán năm, tăng 5,8%; thu tiền sử dụng đất là 5.255,9 tỷ đồng, vượt 59,3% dự toán năm, giảm 2,9%; thu xuất nhập khẩu là 1.300 tỷ đồng, vượt 64,6% dự toán năm, tăng 58% so cùng kỳ. *Tổng chi cân đối ngân sách nhà nước* ước thực hiện **17.350 tỷ đồng**, vượt 13,7% dự toán năm và giảm 3,8% so với cùng kỳ, trong đó chi thường xuyên ước thực hiện 6.808,2 tỷ đồng, đạt 100% dự toán năm và giảm 1,3% so với cùng kỳ. Trong năm, ngân sách các cấp đã dành nguồn lực để chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch, với tổng số tiền trên 760 tỷ đồng, trong đó đã thực chi là 262,9 tỷ đồng và tạm ứng ngân sách là 497,1 tỷ.

*Về hoạt động tài chính, tín dụng:* Các tổ chức tín dụng đã tập trung đánh giá, xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho các khoản vay bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nhằm hỗ trợ khách hàng và tránh phát sinh nợ xấu. Ước đến ngày 31/12/2021, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương khoảng 80.760 tỷ đồng, tăng 9,5%; tổng dư nợ khoảng 89.150 tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ, trong đó nợ xấu chiếm khoảng 0,9% so với tổng dư nợ. Tổng dư nợ nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đạt 4.808 tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ. Dư nợ tập trung một số chương trình tín dụng như sau: Hộ cận nghèo 1.050 tỷ đồng; hộ nghèo 721 tỷ đồng; hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm 702 tỷ đồng; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 608 tỷ đồng; hộ mới thoát nghèo 538 tỷ đồng; học sinh sinh viên 445 tỷ đồng; sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 421 tỷ đồng; nhà ở xã hội 138 tỷ đồng; dự án lâm nghiệp WB3 43 tỷ đồng;... Từ đầu năm đến nay, nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội được đầu tư đến 100% xã, phường, thị trấn; trong đó, tập trung ưu tiên cho vay các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, 90% dư nợ tín dụng chính sách được tập trung đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp, giáo dục và đào tạo,...

#### **4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển**

Tổng vốn ĐTPT trên địa bàn tỉnh ước đạt **42.364,7 tỷ đồng**, tăng 10,1% so với cùng kỳ. Kế hoạch vốn NSNN do tỉnh quản lý chi đầu tư phát triển năm 2021 chủ yếu bố trí cho các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh để phục vụ phát triển kinh tế xã hội như: Đường vào ga Diêu Trì; Kè xã Nhơn Hải (TP Quy Nhơn); Nâng cấp, mở rộng đường và Sân bay Phù Cát... Trong năm các công trình trọng điểm nêu trên đã được khánh thành, đưa vào sử dụng, thực sự phát huy hiệu quả, tạo được sức lan tỏa và góp phần thu hút các dự án đầu tư của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước.

Trong năm 2021, UBND tỉnh đã tổ chức các Hội nghị trực tuyến, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đơn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2021. Ngoài ra còn tăng cường chỉ đạo công tác xây dựng, đẩy nhanh tiến độ thi công của một số dự án trọng điểm của tỉnh đang triển khai như: Đường ven biển; hồ chứa nước Đồng Mít; kè chống sạt lở kết hợp bến cập tàu Cảng cá Tam Quan (giai đoạn 1); Khu Đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt... Đồng thời, tập trung thực hiện công tác chuẩn bị thủ tục đầu tư, đất đai để triển khai thi công đường ven biển (đoạn Cát Tiến - Diêm Vân); đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn; hệ thống tiêu thoát lũ sông Dinh, huyện Vân Canh; hạ tầng cảng cá Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn; đập dâng Phú Phong, huyện Tây Sơn...

Tính đến ngày 30/11/2021, giá trị giải ngân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý là 4.333 tỷ đồng, đạt 68,32% kế hoạch năm. Trong đó, giá trị giải ngân vốn ngân sách tỉnh là 2.440 tỷ đồng, đạt 60,54%; vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu là 1.616 tỷ đồng, đạt 95,28%; vốn nước ngoài là 276 tỷ đồng, đạt 44,92%. Ước đến ngày 31/12/2021, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 94,91% kế hoạch vốn giao, trong đó vốn ngân sách tỉnh 98,36%; vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu 100%; vốn nước ngoài 55,11%.

Bên cạnh công tác chỉ đạo thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

### **5. Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp**

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, tỉnh chỉ tổ chức các Hội thảo trực tuyến Xúc tiến đầu tư nhằm quảng bá tiềm năng và lợi thế của Bình Định, trực tiếp mời gọi doanh nghiệp Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản... đầu tư vào tỉnh. Đồng thời, cung cấp thông tin các dự án mời gọi đầu tư cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp và các tổ chức cá nhân có liên quan.

UBND tỉnh đã quyết định đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, cắt giảm 07 ngày so với quy định (từ 32 ngày còn 25 ngày), tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đến với Bình Định; đồng thời đã thành lập Tổ công tác hỗ trợ và xúc tiến đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh nhằm kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các nhà đầu tư, tăng cường thu hút đầu tư tại chỗ và đầu tư mới vào tỉnh.

*Về đầu tư nước ngoài (FDI):* Đến nay, toàn tỉnh có 04 dự án đầu tư mới, với tổng vốn đầu tư 80,3 triệu USD. Thực hiện 7 lượt điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn điều chỉnh tăng 32,23 triệu USD và 8 lượt nhà đầu tư nước ngoài đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp với tổng vốn 17,8 triệu USD. Đến nay, cả tỉnh có 86 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 1,08 tỷ USD; trong đó có 38 dự án trong Khu kinh tế và các Khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký 843,3 triệu USD và 48 dự án ngoài Khu kinh tế và các Khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký 245,6 triệu USD.

*\* Trong tháng 11/2021, UBND tỉnh đã trao giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án Nhà máy sản xuất nhũ và màng mỏng công nghệ cao tại Khu công nghiệp Becamex VSIP Bình Định cho Tập đoàn Kurz. Nhà máy có tổng vốn đăng ký đầu tư 40 triệu USD, dự kiến hoàn thiện và hoạt động vào giữa năm 2023.*

*Về đầu tư trong nước:* Đến nay, toàn tỉnh thu hút 82 dự án với tổng vốn đăng ký trên 101.616 tỷ đồng (trong đó có 26 dự án trong Khu kinh tế và các Khu công nghiệp, với tổng vốn đăng ký trên 8.950 tỷ đồng; 56 dự án ngoài Khu kinh tế và khu công nghiệp, với tổng vốn đăng ký trên 92.666 tỷ đồng).

*Về quản lý, phát triển doanh nghiệp:* UBND tỉnh đã chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021. Trong năm 2021, số lượng doanh nghiệp thành lập mới ước đạt 1.000 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký khoảng 12.500 tỷ đồng, giảm 7,7% về số doanh nghiệp đăng ký và tăng 10,6% về vốn đăng ký so với cùng kỳ; cấp đăng ký cho khoảng 620 chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh. Bên cạnh đó có 330 doanh nghiệp giải thể và chấm dứt hoạt động; 500 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và 350 doanh nghiệp hoạt động trở lại.

Đến cuối năm 2021, trên địa bàn tỉnh có khoảng 8.200 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh với vốn đăng ký bình quân 12,5 tỷ đồng/doanh nghiệp.

## **6. Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi**

Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách định canh, định cư, lồng ghép các chương trình, dự án giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo, giải quyết đất sản xuất cho người dân thuộc các huyện miền núi. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Nhìn chung, các chương trình, dự án và chính sách phát triển kinh tế - xã hội miền núi được triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực. Tỷ lệ hộ nghèo của 03 huyện miền núi còn 23,9%, giảm 5,44% so với cùng kỳ.

## **II. Về văn hóa – xã hội**

Trong điều kiện kinh tế của tỉnh còn nhiều khó khăn, ngân sách địa phương còn hạn chế nhưng vẫn dành nguồn lực tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội, góp phần thiết thực vào việc bảo đảm an sinh xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân. Kết quả cụ thể như sau:

### **1. Về văn hoá, thể dục thể thao**

Đã tổ chức thành công Chương trình nghệ thuật mừng Xuân Tân Sửu – 2021, chào mừng kỷ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh. Công tác bảo tồn các di sản văn hóa được chú trọng, đặc biệt là trùng tu, tôn tạo đối với các di tích có dấu hiệu xuống cấp. Bên cạnh đó đã kịp thời thông tin về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, các biện pháp phòng, chống dịch và chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, các hoạt động văn hóa, giải đấu thể thao dự kiến triển khai trong 6 tháng cuối năm phải tạm dừng tổ chức. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa tiếp tục được tăng cường. Trong

năm, Chính phủ đã đồng ý giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai lập hồ sơ trình UNESCO công nhận Võ cổ truyền Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại.

## 2. Về giáo dục và đào tạo

Ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức tốt việc dạy và học, các kỳ thi, hội thi,... gắn với thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các trường học; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục. Đã tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia năm 2021 với tỷ lệ tốt nghiệp đạt 98,54%. Công tác triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả tích cực: 100% học sinh lớp 1 được học 2 buổi/ ngày; đã hoàn thành việc biên soạn tài liệu giáo dục địa phương lớp 2 và lớp 6 trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Trong học kỳ I năm học 2021-2022, ngành Giáo dục đã chủ động xây dựng các kịch bản năm học trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 tương ứng với các mức độ nguy cơ khác nhau. Qua đó đã chỉ đạo tổ chức hoạt động dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến linh hoạt, đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19.

## 3. Về hoạt động y tế

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 và Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch các cấp. Phát động phong trào “Tỉnh Bình Định đoàn kết, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”, huy động cả hệ thống chính trị và toàn dân trong tỉnh tham gia phòng, chống dịch; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn; tổ chức tốt chiến dịch tiêm chủng vắc xin; tham gia hỗ trợ các tỉnh, thành phía Nam chống dịch và tổ chức đón một số đối tượng khó khăn người Bình Định từ các tỉnh, thành phía Nam về tỉnh... Từ đầu quý IV/2021, tỉnh đã tập trung xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai các kịch bản, phương án phòng chống dịch theo tinh thần Nghị quyết 128-NQ/CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế, cùng cả nước chuyển từ chiến lược “Zero Covid” sang “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”, tập trung phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân.

Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, nhất là các lực lượng tuyến đầu, cùng với sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, công tác phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực: tình hình dịch bệnh trên địa bàn cơ bản được kiểm soát, tỷ lệ điều trị khỏi bệnh cao và tỷ lệ tử vong thấp. Từ khi phát hiện ca nhiễm đầu tiên đến ngày 05/12/2021, trên địa bàn tỉnh đã ghi nhận 5.505 trường hợp mắc Covid-19; trong đó có 3.197 trường hợp đã khỏi bệnh, 24 trường hợp tử vong và 2.284 trường hợp đang cách ly điều trị. Toàn tỉnh đã tiếp nhận trên 1,9 triệu liều vắc xin, đã tiêm được trên 1,57 triệu liều. Trong tỷ lệ tiêm 1 mũi đạt 88%, tiêm đủ 2 mũi đạt 58% (người trên 18 tuổi). Trong thời gian qua, tỉnh đã tổ chức đưa trên 4.500 người dân Bình Định bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tại các địa phương phía Nam về tỉnh Bình Định an toàn.

Công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được quan tâm; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế

đạt 95% dân số toàn tỉnh. Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giám sát các nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trong cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; lồng ghép việc thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục duy trì 100% số xã trên toàn tỉnh đạt chuẩn quốc gia về y tế và trạm y tế có bác sỹ. Tiếp tục tăng cường quản lý và tạo điều kiện thuận lợi để hệ thống y tế ngoài công lập phát triển, nhất là đối với việc khám chữa bệnh ban đầu, tư vấn sức khỏe, chăm sóc y tế và cung ứng thuốc chữa bệnh cho nhân dân, góp phần giảm quá tải và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân tại các tuyến bệnh viện công lập cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố.

#### **4. Về lao động, việc làm, an sinh xã hội**

Thực hiện các Nghị quyết số 68/NQ-CP và 126/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và 33/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đã hướng dẫn các doanh nghiệp triển khai nhanh chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hỗ trợ tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất; hỗ trợ cho trên 17.000 đối tượng là người lao động, hộ kinh doanh; hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc, phục hồi sản xuất kịp thời đúng đối tượng.

Công tác triển khai Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cũng đã thực hiện kịp thời. Đã hỗ trợ tiền cho trên 96.000 lao động, với số tiền trên 234,354 tỷ đồng; giảm đóng Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho trên 3.137 đơn, với số tiền trên 51,1 tỷ đồng từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

Đến nay, các huyện, thị xã, thành phố đã rà soát, lập danh sách đối tượng và chi trả cho 62.277 lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và các đối tượng đặc thù khác với kinh phí trên 93 tỷ đồng. Ngoài ra, ngân sách tỉnh đã bổ sung, uỷ thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh là 50 tỷ đồng để cho người lao động vay nhằm chuyển đổi việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

Ngoài các chính sách trên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã phối hợp Tỉnh Đoàn, Liên đoàn lao động tỉnh và các tổ chức từ thiện, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh triển khai nhiều chương trình hỗ trợ người nghèo, người lao động, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, bệnh nhân tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh... gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19, góp phần giúp người dân trên địa bàn tỉnh giảm bớt khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh.

Trong năm mặc dù doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng bởi dịch bệnh nhưng hầu hết các doanh nghiệp thực hiện tốt việc trả lương cho người lao động, không có doanh nghiệp nợ lương người lao động; chưa có tình trạng đình công, lãn công xảy ra trên địa bàn tỉnh. Tiền lương bình quân của người lao động làm việc trong các doanh nghiệp khoảng từ 5,5 - 9 triệu đồng/tháng.

Công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, chăm lo gia đình chính sách, người nghèo luôn được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm chú trọng. Tiếp tục triển khai hoạt động xuất khẩu lao động vào các thị trường có thu nhập cao, ổn định, đã đưa 522 lao động tham gia xuất khẩu lao động, đạt 74,57% kế hoạch năm. Đã phê duyệt 6.837 dự án vay vốn tạo việc làm với số tiền 309 tỷ đồng, hỗ trợ việc làm cho



9.423 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 58%.

Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm, tỷ lệ hộ nghèo bình quân toàn tỉnh theo chuẩn nghèo đa chiều còn 3,16%, giảm 0,95% so với năm 2020.

Công tác chăm sóc người có công được chú trọng; công tác bảo trợ, cứu trợ xã hội được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; việc chăm lo đời sống hộ nghèo, chăm sóc, bảo vệ trẻ em... tiếp tục được quan tâm thực hiện. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người già, người có công với nước, người có hoàn cảnh neo đơn và trao tặng học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội, Làng trẻ em SOS Quy Nhơn và trẻ em của Trường Chuyên biệt Quy Nhơn vào các dịp Lễ, Tết trong năm.

### **5. Về hoạt động khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông**

Tiếp tục triển khai xây dựng dự án Tổ hợp Không gian Khoa học. Triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ; đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước thực hiện chuyển đổi số nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số

Trong năm Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và UBND tỉnh ban hành Đề án thành lập Khu Công viên phần mềm Quang Trung – Bình Định. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Sóng và máy tính cho em” để cung cấp, hỗ trợ máy tính, các thiết bị, nền tảng công nghệ, dịch vụ viễn thông cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Đã khánh thành và đưa vào hoạt động Trung tâm Giám sát, Điều hành Đô thị thông minh tỉnh Bình Định.

### **6. Về hoạt động đối ngoại**

Mặc dù bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng trong năm 2021 công tác đối ngoại đã tổ chức triển khai thực hiện được nhiều nội dung công việc khá quan trọng và có ý nghĩa như: Đã hỗ trợ các tỉnh Nam Lào với số tiền hơn 7 tỷ đồng để đào tạo phát triển nguồn nhân lực, phòng chống Covid-19, xây dựng tường rào công nghệ cho các doanh trại quân đội gần biên giới Việt Nam; ký kết định hướng hợp tác kết nghĩa giữa huyện Vĩnh Thạnh với thị trấn Yoshino, tỉnh Nara và tiếp nhận 10 nghìn cây anh đào của Hội hữu nghị Nhật - Việt tại Sakai tặng nhân chuyến thăm chính thức của Thủ tướng Chính phủ và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tại Nhật Bản. Công tác phi chính phủ nước ngoài có nhiều chuyển biến tích cực, trong năm đã có hơn 20 dự án, khoản viện trợ phi dự án với số tiền trên 2,1 triệu USD của các cá nhân, tổ chức nước ngoài cam kết hỗ trợ đã được triển khai thực hiện tại các địa bàn khó khăn và người yếu thế. Công tác hỗ trợ ngư dân của tỉnh bị nước ngoài bắt giữ, thả về do vi phạm lãnh hải trong quá trình đánh bắt thủy sản, người lao động Bình Định ở nước ngoài bị rủi ro, gặp nạn và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh, nhất là công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19... luôn được quan tâm triển khai thực hiện kịp thời.

## **III. Các hoạt động khối nội chính**

### **1. Về xây dựng chính quyền và cải cách hành chính**

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đã được tổ chức thành công và đảm bảo an toàn, phát huy được tinh thần dân chủ, công khai, minh bạch, với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,83%.

Tiếp tục triển khai thực hiện một số nội dung theo các Kế hoạch số 2268/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 và số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 về triển khai thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, số 19-NQ/TW ngày 25/10 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII sắp xếp lại hệ thống chính trị tinh gọn; đã và đang tổ chức sắp xếp các tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại 06 cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện tinh giản biên chế gắn với việc đẩy mạnh cải cách hành chính theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy. Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, thực thi công vụ tại các cơ quan, đơn vị qua đó đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm. Tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch, thăng hạng chuyên viên chính, phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

Công tác kiểm soát TTHC gắn với giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy những kết quả tích cực. UBND tỉnh ban hành 886 TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế; phê duyệt 291 quy trình nội bộ giải quyết TTHC 03 cấp trên địa bàn tỉnh; đơn giản hóa 50 thủ tục hành chính thuộc một số ngành, lĩnh vực (ước tính tiết kiệm chi phí cho các cá nhân, tổ chức 1,8 tỷ đồng/năm); đồng thời, ban hành Quy chế hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính; Đề án “Phát huy vai trò của thanh niên trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho người dân tại khu dân cư trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2026”; Kế hoạch triển khai Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh; Quy định thực hiện liên thông nhóm TTHC trên một số lĩnh vực - Tư pháp, Việc làm - Tư pháp; công bố Danh mục 1.224 Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh (chiếm tỷ lệ 80%). Bên cạnh đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện dịch vụ “Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính” (kết quả tiếp nhận và giải quyết 8.092 hồ sơ bản sao điện tử), tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 (kết quả tiếp nhận 37.227 hồ sơ trực tuyến), đẩy mạnh thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC (theo thống kê từ tài khoản Cổng Dịch vụ công quốc gia, tỉnh tỉnh Bình Định là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến với 6.145 giao dịch thành công, tương ứng với số tiền giao dịch là 12,5 tỷ đồng).

Đồng thời, duy trì hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ngày càng đi vào làm việc nền nếp, hiệu quả, khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trong công tác giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp. Trong năm 2021, toàn tỉnh đã giải quyết 410.285 hồ sơ TTHC, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 98,9% (tăng 3,4% so với năm 2020), trong đó có 1.070 hồ sơ trễ hạn trên lĩnh vực đất đai; riêng Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn 56.467/56.623 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,72% (có 156 hồ sơ trễ hạn, chiếm tỷ lệ 0,28%, chủ yếu trên các lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, tài nguyên và môi trường và một số lĩnh vực khác).

**2. Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra** tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư, xây dựng cơ bản, tài chính - ngân sách và những vụ việc nổi cộm, bức xúc có dấu hiệu tiêu cực, vi phạm pháp luật. Đã tiến hành 62 cuộc thanh tra hành chính và 1.647 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, phát hiện chi sai, không đúng mục đích, định mức quy định, thu hồi lại cho ngân sách hơn 08 tỷ đồng. *Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo* tiếp tục thực hiện theo quy định. Số lượng đơn thư, vụ việc khiếu nại, tố cáo lâu ngày còn tồn đọng đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm xem xét, giải quyết nên số lượng người dân tụ tập tại các cơ quan chức năng giảm đáng kể.

**3. Quốc phòng - an ninh:** Công tác quốc phòng an ninh luôn được đảm bảo, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và xây dựng lực lượng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức lễ giao quân đạt 100% chỉ tiêu; tham gia bảo vệ an toàn các ngày Lễ lớn của tỉnh và của đất nước. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, băng nhóm và phòng chống tệ nạn xã hội tương đối có hiệu quả.

Tai nạn giao thông tiếp tục được kiểm chế, giảm cả 3 mặt về số vụ, số người chết và người bị thương.

#### **IV. Khuyết điểm, tồn tại**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021 còn những khuyết điểm, tồn tại đó là:

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của một bộ phận doanh nghiệp gặp khó khăn. Một số ngành sản xuất công nghiệp chủ lực của tỉnh sụt giảm sản lượng đáng kể (chế biến dăm gỗ, sản xuất trang phục, tinh bột sắn, thức ăn gia cầm, gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông...). Trên địa bàn tỉnh chưa có nhiều dự án quy mô lớn, tạo bước đột phá và chuyển biến trong phát triển công nghiệp của tỉnh. Công tác thu hút đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài gặp nhiều khó khăn, chỉ thu hút được 04 dự án FDI. Một số dự án đã đăng ký đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc triển khai không đúng tiến độ cam kết.

- Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do đứt gãy chuỗi cung ứng, tiêu thụ; giá của nhiều mặt hàng nông, lâm, thủy sản giảm, khó tiêu thụ, giá nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất tăng cao; dịch bệnh trên động vật, nhất là bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò lan rộng trên toàn tỉnh, gây thiệt hại cho người chăn nuôi. Tình trạng lấn, chiếm đất đai, xây dựng nhà ở trái phép và khai thác tài nguyên, khoáng sản còn xảy ra ở một số địa phương; ô nhiễm môi trường trong quá trình khai thác, sản xuất, vận chuyển vật liệu xây dựng, chế biến thủy sản tại một số nơi, nhất là khu vực nông thôn và các cơ sở sản xuất vẫn còn nhiều tồn tại.

- Hoạt động thương mại, dịch vụ thiếu sôi động; các lĩnh vực kinh doanh vận tải hành khách và hàng hóa, dịch vụ du lịch, lưu trú, ẩm thực gặp nhiều khó khăn, lượng khách du lịch đến tỉnh giảm 45,2%, doanh thu du lịch giảm 30,1% so với cùng kỳ.

- Các hoạt động giáo dục, văn hoá, thể dục, thể thao, lao động, việc làm... bị tác động mạnh bởi dịch Covid-19, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sinh hoạt và thu nhập của mỗi người dân.

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, thực thi công vụ của một vài cá nhân, cơ quan, đơn vị có lúc thực hiện chưa nghiêm; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nhất là trên lĩnh vực đất đai còn nhiều hồ sơ trễ hẹn; công tác cải cách hành chính có mặt chưa chuyển biến tích cực. Trật tự, an toàn xã hội và an ninh nông thôn ở một số địa phương tuy có nhiều biến chuyển nhưng chưa đạt yêu cầu, nhất là ảnh hưởng của tình trạng tín dụng đen. Khiếu kiện đông người ở một số nơi vẫn còn xảy ra.

*Nguyên nhân của những khuyết điểm, tồn tại* nêu trên là do những yếu tố khách quan và tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến nhanh, phức tạp, tác động tiêu cực đến mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, gây gián đoạn và đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đứt gãy lưu thông hàng hóa; một số doanh nghiệp phải giải thể, tạm dừng hoạt động, thu hẹp quy mô; ảnh hưởng mạnh đến tâm lý và đời sống người dân... Bên cạnh đó, có một số nguyên nhân chủ quan của một số sở, ban, ngành và địa phương trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi còn chủ quan, bị động, lúng túng, chưa đồng bộ trong xử lý các tình huống cụ thể, đột xuất...

### **Phần thứ ba** **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN** **KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

Trong năm 2022, tình hình kinh tế thế giới dự báo tiếp tục xu hướng phục hồi nhưng còn nhiều rủi ro, thách thức, dịch Covid-19 với các biến thể mới còn diễn biến phức tạp, khó lường. Nền kinh tế nước ta tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức; dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp ở một số địa phương.

Nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tỉnh ta đặt mục tiêu *Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, ưu tiên bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân, tập trung tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thực hiện đồng bộ các giải pháp kích thích nền kinh tế, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, không để suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực cho phát triển, phấn đấu tốc độ tăng trưởng trên mức trung bình so với cả nước. Tiếp tục bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.* Để đạt được mục tiêu chung nêu trên, cần tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp chủ yếu sau đây:

#### **I. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2022**

##### **\* Các chỉ tiêu kinh tế**

1. *Tốc độ tăng Tổng sản phẩm địa phương (GRDP): Tăng 6,0 – 6,5%.*

Trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:

+ *Nông, lâm, thủy sản tăng 3,2-3,4%.*

+ Công nghiệp và xây dựng tăng 9,3 - 9,7% (trong đó công nghiệp tăng 10-10,4%).

+ Dịch vụ tăng 5,0-5,8%.

+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 10%.

+ GRDP bình quân đầu người đạt 66,34 triệu đồng/người/năm.

2. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,5-7%.

3. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 1.350 triệu USD.

4. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh 11.267 tỷ đồng (trong đó, thu nội địa 10.200 tỷ đồng).

5. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tăng 10%.

#### \* Các chỉ tiêu xã hội

6. Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con.

7. Tạo việc làm mới cho 28.000 lao động.

8. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 60% trở lên.

9. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,5-2% (theo tiêu chí mới).

10. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên.

11. Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 17,05%.

12. Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ duy trì 100%.

13. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế duy trì 100%.

14. Số giường bệnh trên 1 vạn dân trên 36 giường.

15. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn dưới 7,8%.

#### \* Các chỉ tiêu môi trường

16. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56,9%.

17. Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh duy trì 100%, trong đó tỷ lệ sử dụng nước sạch đạt 31%.

18. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 84,22%.

19. Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 81%.

## II. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm:

### 1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế và Quyết định số 4269/QĐ-

UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh. Trong đó, tập trung nỗ lực cao nhất cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án, kịch bản cụ thể, sát hợp với tình hình thực tế phòng, chống dịch bệnh tại địa phương; triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo phương châm nhạy bén, linh hoạt, sáng tạo, bình tĩnh, kịp thời với mục tiêu xuyên suốt là bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân; đẩy nhanh tiến độ bao phủ tiêm vắc xin để đạt miễn dịch cộng đồng; chuẩn bị chu đáo cơ sở vật chất, máy móc, trang thiết bị, thuốc tại các cơ sở cách ly, điều trị nhằm phát hiện sớm, xét nghiệm nhanh, cách ly kịp thời, điều trị hiệu quả các trường hợp mắc bệnh; tập trung khắc phục hậu quả của dịch bệnh và khôi phục, phát triển kinh tế, xã hội.

## **2. Chủ động nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp bảo đảm an toàn hoạt động sản xuất, kinh doanh và phòng, chống dịch bệnh**

Tập trung hỗ trợ các nhà máy sản xuất đang hoạt động cũng như các nhà máy mới đưa vào hoạt động sản xuất, phát huy công suất, tạo giá trị mới về sản xuất công nghiệp trong năm 2022. Hoàn thành dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp, Đô thị, Dịch vụ Becamex Bình Định để đi vào hoạt động trong năm 2022.

Tập trung chỉ đạo đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các nhà máy sản xuất đang hoạt động, cũng như các nhà máy đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2022 phát huy công suất. Tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư sớm triển khai dự án Khu Công nghiệp, Đô thị, Dịch vụ Becamex Bình Định. Tiếp tục chỉ đạo rà soát các cơ chế chính sách hiện có, bổ sung một số cơ chế, chính sách mới cùng với triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các mặt hàng có thể mạnh xuất khẩu của tỉnh. Tranh thủ cơ hội duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) Việt Nam đã tham gia.

Rà soát, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp (CCN) tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng và nâng cao hiệu quả hoạt động các CCN, tạo điều kiện mặt bằng thuận lợi trong thu hút đầu tư, nhất là các CCN đang đầu tư xây dựng dở dang. Khuyến khích, hỗ trợ thủ tục pháp lý, mời gọi các doanh nghiệp có năng lực tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng các CCN, đáp ứng các điều kiện tiếp nhận các dự án sản xuất công nghiệp vào hoạt động; hỗ trợ các CCN đáp ứng đủ điều kiện thực hiện hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng theo quy định. Phối hợp đề xuất chọn một CCN chuyên ngành công nghiệp hỗ trợ để ưu tiên phát triển.

## **3. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp**

Tập trung chuẩn bị để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh nông sản; bảo vệ môi trường, sinh thái; nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn. Tổ chức thực hiện và bổ sung các cơ chế chính sách mới để khuyến khích phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, chăn nuôi quy mô lớn, vùng nông nghiệp công nghệ cao

theo các chuỗi liên kết từ sản xuất, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nông lâm ngư nghiệp; ưu tiên nguồn lực và huy động toàn xã hội tham gia thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh; tiếp tục kiểm tra và có giải pháp củng cố, duy trì các xã đã được công nhận xã nông thôn mới, phấn đấu trong năm 2022 có thêm 04 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh ở nông thôn, nhất là các ngành sử dụng nhiều lao động để giải quyết việc làm, tăng thu nhập và chuyển dịch cơ cấu lao động. Đẩy mạnh thực hiện Chiến lược Biển, phát triển có hiệu quả các ngành kinh tế biển.

Triển khai sản xuất vụ Đông - Xuân năm 2021 - 2022 theo kế hoạch, nhất là bảo đảm cơ cấu, chất lượng giống và tiếp tục ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật cao vào sản xuất để đạt năng suất và sản lượng cao nhất. Chủ động xây dựng phương án sản xuất nông nghiệp năm 2022 phù hợp với điều kiện thiếu nước tưới; có cơ chế hỗ trợ nông dân đẩy mạnh gieo trồng các loại cây trồng cận giá trị cao, thị trường tiêu thụ ổn định; phát triển vùng nguyên liệu sản xuất sắn và cây công nghiệp ngắn ngày. Tiếp tục chuyển đổi cây trồng, mùa vụ hợp lý để nâng cao hiệu quả sản xuất, tập trung đầu tư thâm canh, sử dụng giống mới cao sản để tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm. Đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân ở các vùng thường xuyên bị thiếu nước vào mùa khô.

Tập trung phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại, gia trại và thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp kiểm soát dịch bệnh; khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung, quy mô hợp lý gắn với cơ sở giết mổ tập trung; chú trọng thu hút đầu tư các dự án chế biến gia súc, gia cầm nhằm nâng cao giá trị sản xuất ngành chăn nuôi. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc xin, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm.

Chỉ đạo hoàn thành công tác trồng rừng theo kế hoạch; tiếp tục thực hiện các dự án trồng rừng cảnh quan, rừng phòng hộ trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, Khu kinh tế Nhơn Hội và các địa phương. Khuyến khích trồng rừng kinh tế theo mô hình kinh doanh cây gỗ lớn, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng suất, hiệu quả các loại rừng. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng; tăng cường công tác tuần tra, kịp thời xử lý các vụ phá rừng, vận chuyển lâm sản và lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật.

Tiếp tục tạo điều kiện để các chủ đầu tư triển khai nhanh các dự án ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản, tạo đột phá về năng suất và chất lượng thủy sản; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Tiếp tục triển khai tốt việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình từ nguồn tài trợ của nguyên Chủ tịch nước, nguồn hỗ trợ của ngân sách tỉnh, địa phương và nguồn đóng góp của ngư dân. Chú trọng việc bảo đảm an toàn cho ngư dân, phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo đảm phòng tránh thiên tai. Tăng cường công tác quản lý, phục hồi, bảo vệ phát triển nguồn lợi thủy hải sản gắn với bảo vệ môi trường sinh thái. Tiếp tục thực hiện kiểm dịch tốt

con giống thủy sản gắn với xử lý môi trường ao nuôi, phòng chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản. Tiếp tục triển khai khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU).

Tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý nghiêm việc khai thác khoáng sản trái phép; khảo sát, rà soát bổ sung các mỏ đất tại một số địa phương và rút ngắn thời gian, đơn giản hóa các hồ sơ, thủ tục không cần thiết để đẩy nhanh tiến độ san lấp mặt bằng, xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại khu vực nông thôn; đẩy mạnh việc kiểm tra chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các khu, cụm công nghiệp, làng nghề. Tiếp tục chỉ đạo xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Đơn giản hóa thủ tục hành chính về đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất cho dân.

#### **4. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng và lợi thế, phấn đấu tăng giá trị gia tăng ngành dịch vụ**

Tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới. Đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh như các mặt hàng nông sản chế biến, sản phẩm gỗ, đá granite, hàng may mặc, thủ công mỹ nghệ... Tích cực phát triển các mặt hàng có tiềm năng thành những mặt hàng xuất khẩu mới.

Thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, coi trọng công tác phát triển thị trường trong nước, thực hiện chính sách khuyến khích tiêu dùng nội địa. Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố để phát triển thương mại, dịch vụ. Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các khu phức hợp, trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và Hoài Nhơn. Phát triển các cụm thương mại, dịch vụ ở các thị trấn, thị tứ và điểm dân cư nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, góp phần đẩy mạnh lưu thông hàng hoá và đáp ứng nhu cầu đời sống nhân dân. Chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán; ngăn chặn có hiệu quả hành vi gian lận thương mại, nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, làng nghề tiểu thủ công nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, duy trì và phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống... Thực hiện đồng bộ các giải pháp và khai thác có hiệu quả các cơ hội, các ưu đãi trong cam kết quốc tế để mở rộng thị trường xuất khẩu.

Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực du lịch. Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch, kết hợp chặt chẽ với xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư để mở rộng địa bàn, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào hoạt động các dự án đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và trong KKT Nhơn Hội; khai thác tốt các đường bay tại Sân bay Phù Cát. Đẩy mạnh triển khai chương trình kích cầu du lịch “Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam”, “Du lịch Việt Nam an toàn, hấp dẫn”, “Người Bình Định đi du lịch Bình Định”; phấn đấu đến cuối năm 2022 lượng khách du lịch đến tỉnh đạt



70% so với năm 2019 theo Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh. Tiếp tục đầu tư hạ tầng và nâng cao sản lượng hàng hóa cảng biển, nâng cao chất lượng vận tải, bảo đảm phục vụ lưu thông hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân.

Khuyến khích, hỗ trợ phát triển, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng hoạt động của các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính - viễn thông, tư vấn, khoa học công nghệ... Mở rộng, phát triển các dịch vụ mới, nhất là dịch vụ có giá trị cao, giải quyết nhiều việc làm cho xã hội; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường lao động, thị trường khoa học - công nghệ...

### **5. Về đẩy mạnh thu ngân sách, huy động vốn cho đầu tư phát triển**

Tăng cường chỉ đạo điều hành dự toán ngân sách năm 2022 bằng các biện pháp khai thác tốt các nguồn thu, kích thích tạo nguồn thu mới, chống thất thu, nợ đọng thuế. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư XDCB, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Phấn đấu giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% tổng thu ngân sách. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thực hóa đơn điện tử từ ngày 01/01/2022. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng tín dụng đen trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình trọng điểm về giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, giáo dục, văn hóa, y tế... sớm hoàn thành, đưa vào hoạt động phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục huy động mọi nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu chi đầu tư. Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương và xã hội hóa để tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, phòng chống thiên tai, sửa chữa lớn các công trình phúc lợi công cộng, thủy lợi... đang xuống cấp. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân 100% trong năm 2022.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án; thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư của các dự án dự kiến khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án.

### **6. Phát triển các thành phần kinh tế, đẩy mạnh thu hút đầu tư và hợp tác phát triển**

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thu hút, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trình độ cao. Khuyến khích các thành phần kinh tế ngoài nhà nước phát triển và thu hút các doanh nghiệp ngoài tỉnh tham gia đầu tư phát triển kinh doanh. Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài, trong đó chú trọng các dự án công nghiệp, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Tăng cường chỉ đạo đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có, có chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trở thành cầu nối giữa doanh nghiệp và nông dân trong quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Phát triển các loại hình doanh nghiệp trong hợp tác xã, các hình thức liên hiệp hợp tác xã, các hình thức hợp tác đa dạng thuộc các lĩnh vực công nông nghiệp, dịch vụ. Tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh ta với các địa phương

trong nước và các tỉnh Nam Lào.

### **7. Tiếp tục nâng cao chất lượng và đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

Chú trọng phát triển các hoạt động văn hóa - xã hội, nhất là các lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Điều hành linh hoạt hoạt động dạy và học phù hợp với tình hình dịch Covid-19. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển giáo dục - đào tạo. Duy trì chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

Củng cố, kiện toàn mạng lưới khám chữa bệnh từ tỉnh đến cơ sở; đảm bảo năng lực tiếp nhận, thu dung điều trị bệnh nhân Covid-19 ở các tuyến điều trị; tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn tiêm chủng; tiếp tục triển khai tiêm chủng vắc xin Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng tiến độ. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm, tích cực tuyên truyền, giám sát chặt chẽ công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện tốt công tác đầu thầu thuốc, vật tư y tế cho các bệnh viện trong toàn tỉnh. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đồng bộ cho các cơ sở y tế công lập; kêu gọi huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh đi đôi với việc tăng cường y đức, thái độ ứng xử và phục vụ bệnh nhân của đội ngũ nhân viên y tế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hành nghề y dược tư nhân, quản lý dược phẩm, mỹ phẩm và quản lý giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản để tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm, hạn chế ô nhiễm và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh hoạt động quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông, phát thanh - truyền hình, thể dục thể thao. Triển khai thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh" đi vào chiều sâu. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, đầu tư nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận Võ cổ truyền Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể đại diện cho nhân loại. Chuẩn bị tổ chức Đại hội Thể dục thể thao lần thứ IX năm 2022 đảm bảo an toàn, phù hợp với tình hình dịch bệnh. Tổ chức tốt lễ hội kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dịch vụ Internet, xuất bản, báo chí...

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, góp phần ổn định đời sống nhân dân, nhất là ở các vùng bị thiệt hại do thiên tai, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách có công. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo

nghề gắn với nhu cầu của xã hội. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, người có thu nhập thấp, người có công và công nhân ở các khu công nghiệp. Chú trọng bảo vệ, chăm sóc và bảo đảm các quyền cơ bản của trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện các chính sách, pháp luật về Bình đẳng giới và Chiến lược quốc gia Vì sự tiến bộ phụ nữ. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, mở rộng Trung tâm nuôi dưỡng người tâm thần thị xã Hoài Nhơn và sửa chữa, nâng cấp Trung tâm chăm sóc người có công tình theo kế hoạch đề ra.

8. Đẩy nhanh việc thực hiện các chương trình, dự án *phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số*. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; các Chương trình mục tiêu quốc giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các Chương trình đầu tư cho miền núi, bảo đảm các xã miền núi có đủ công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Phân đầu hoàn thành đạt chỉ tiêu giảm nghèo ở mức cao nhất; thực hiện tốt công tác định canh, định cư, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **9. Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền:**

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về vị trí việc làm, sắp xếp tổ chức bên trong các sở, ngành và các đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức bảo đảm đạt tỷ lệ theo quy định. Đẩy mạnh công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 -2025; duy trì, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, nhất là các thủ tục hành chính có cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, thanh toán trực tuyến và triển khai thực hiện hiệu quả việc cung cấp dịch vụ “Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện đồng bộ, nhiều giải pháp để cải thiện kết quả các Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI, Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS của tỉnh thời gian đến. Chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị.

Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết các vụ việc tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

#### **10. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội**

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng và các chế độ chính sách đối với lực lượng công an xã và lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức giao quân đợt I năm 2022. Chủ động tổ chức phòng, chống có hiệu quả các vấn đề chính trị phát

sinh, các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh - thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh./

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Địa phương (phía Nam);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP ĐDBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- LĐ, CV VPUBND tỉnh;
- BTCĐ, KSTT, TH-CB;
- Lưu: VT, K16.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**